

huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ. Khoảng tháng 6/2020 anh có đưa cho anh Phương số tiền 150.000.000 đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng) để anh Phương mang đến nhà anh Giang để trả tiền mua đất và làm thủ tục chuyển nhượng (đây là khoản tiền riêng của anh). Anh đã đưa cho anh Phương số tiền 150.000.000 đồng nhưng sau đó anh Phương không đưa tiền cho anh Giang nên không làm được thủ tục chuyển nhượng đất. Anh đã yêu cầu anh Phương phải trả lại số tiền 150.000.000 đồng nhưng anh Phương không trả. Đến ngày 04/11/2020 anh Phương có viết giấy vay nợ đối với anh và tại giấy vay nợ này anh Phương ghi nợ anh số tiền 150.000.000 đồng và hẹn trong năm 2020 sẽ trả. Mặc dù anh đã nhiều lần đòi anh Phương số tiền này nhưng anh Phương đều khất lần và không trả.

Năm 2021 anh Phương có trả được trả anh số tiền 2.000.000 đồng. Hiện còn nợ lại 148.000.000 đồng. Nay anh yêu cầu anh Phương phải trả số tiền 148.000.000 đồng (Một trăm bốn mươi tám triệu đồng) còn nợ và không yêu cầu trả lãi.

*** Anh Nguyễn Văn Phương trình bày:** Do có mối quan hệ là hàng xóm và làm thợ xây cùng nhau nên từ khoảng cuối năm 2020 anh có vay tiền của anh Nguyễn Xuân Sinh, địa chỉ khu 11, xã Phù Ninh, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ nhiều lần (những lần vay này hai bên đều không viết giấy vay tiền). Đến ngày 04/11/2020 anh có viết giấy vay nợ đối với anh Sinh để gộp tất cả các lần vay trước đây của anh Sinh. Cụ thể theo Giấy vay tiền ngày 04/11/2020 anh có nhận nợ với anh Sinh số tiền là 150.000.000 đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng) và hẹn trả trong năm 2020. Khi viết giấy vay tiền này hai bên thống nhất không ghi lãi, nếu sang năm 2021 mà không trả được thì sẽ tính lãi sau. Khoản tiền này anh vay để trả tiền công nợ xây cho anh em thợ xây vì anh là chủ thợ. Tuy nhiên, do ảnh hưởng của dịch bệnh Còvít và năm 2021 anh bị ngã xe và gãy chân, không đi làm được nên anh không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho anh Sinh được. Thời điểm anh Sinh bị cách ly Còvít (năm 2021) anh cũng đã trả được cho anh Sinh số tiền 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng). Hiện nay số tiền anh còn nợ anh Sinh là 148.000.000 đồng (Một trăm bốn mươi tám triệu đồng).

Anh khẳng định chữ ký và chữ viết “Nguyễn Văn Phương” tại Giấy vay nợ ngày 04/11/2020 mà anh Sinh xuất trình cho Tòa án là chữ ký, chữ viết của anh và thừa nhận có vay anh của anh Sinh số tiền 15.000.000 đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng) thể hiện tại Giấy vay nợ ngày 04/11/2020. Khoản tiền này anh vay vợ anh không biết và vợ anh cũng không sử dụng khoản tiền này. Anh xác nhận đây là khoản nợ riêng của anh, không liên quan đến vợ anh.

Hiện nay anh Sinh khởi kiện anh để yêu cầu anh phải trả số tiền còn nợ anh nhất trí nhưng do điều kiện kinh tế khó khăn nên xin anh Sinh gia hạn thời hạn cho anh đến hết năm 2024 anh sẽ thu xếp trả đủ cho anh Sinh số tiền này.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

- Anh Nguyễn Xuân Sinh khởi kiện đòi với anh Nguyễn Văn Phương để yêu cầu anh Phương phải trả số tiền còn nợ là 148.000.000 đồng (Một trăm bốn mươi tám triệu đồng). Do đó đây là tranh chấp về hợp đồng dân sự theo quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn hiện đang cư trú tại khu 11, xã Phù Ninh, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ nên căn cứ điểm a, khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phù Ninh.

- Quá trình giải quyết vụ án: Nguyên đơn không thay đổi, bổ sung yêu cầu khởi kiện. Bị đơn không có yêu cầu phản tố nên HĐXX chỉ giải quyết vụ án trong phạm vi yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn.

- Tại phiên tòa hôm nay, bị đơn là anh Nguyễn Văn Phương vắng do có đơn xin giải quyết vắng mặt. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự HĐXX xét xử theo thủ tục vắng mặt đối với anh Phương.

[2] Về nội dung: Để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của mình, anh Nguyễn Xuân Sinh đã xuất trình cho Tòa án Giấy vay nợ ngày 04/11/2020. Theo đó anh Nguyễn Văn Phương có vay của anh số tiền 15.000.000 đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng). Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành phiên họp về việc giao nộp, tiếp cận và công khai chứng cứ. Tại phiên họp này, anh Nguyễn Văn Phương đã được tiếp cận với Giấy vay nợ ngày 04/11/2020 và thừa nhận chữ ký và chữ viết “Nguyễn Văn Phương” ở phía dưới Giấy vay nợ là chữ ký và chữ viết của anh. Đồng thời thừa nhận có vay của anh Nguyễn Xuân Sinh số tiền 150.000.000 đồng được thể hiện tại Giấy vay nợ này. Do đó, đây là tình tiết không phải chứng minh theo quy định tại Điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự. Tòa án cũng đã tiến hành hòa giải để các bên thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án nhưng tại buổi hòa giải, các đương sự chỉ thống nhất được với nhau về việc anh Nguyễn Văn Phương đã trả được số tiền 2.000.000 đồng vào năm 2021 và thống nhất được số tiền hiện còn nợ là 148.000.000 đồng mà không thống nhất được với nhau về thời điểm trả nợ, cụ thể: Anh Sinh yêu cầu anh Phương phải có nghĩa vụ trả luôn khoản nợ trên cho anh, anh Phương đề nghị anh Sinh lùi thời gian trả nợ đến năm 2024. Tại phiên tòa hôm nay anh Nguyễn Xuân Sinh vẫn giữ quan điểm yêu cầu anh Phương phải có nghĩa vụ trả nợ luôn cho anh số tiền còn nợ. Xét thấy Giấy vay nợ ngày 04/11/2020 các bên có thỏa thuận về thời hạn trả nợ (hết năm 2020) và thỏa thuận lãi suất (từ năm 2021 nếu không trả được nợ thì tính lãi theo mức lãi suất của Ngân hàng) nên đây được xác định là Hợp đồng vay có kỳ hạn và có lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 470 của Bộ luật Dân sự 2015. Do đó, anh Sinh có quyền yêu cầu anh Phương phải trả nợ khi đến hạn trả nợ là hoàn toàn có cơ sở. Vì vậy, cần buộc anh Nguyễn Văn Phương phải có nghĩa vụ trả cho anh Sinh số tiền còn nợ là 148.000.000 đồng (Một trăm bốn mươi tám triệu đồng) là

phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 466 và khoản 2 Điều 470 của Bộ luật Dân sự.

Về tiền lãi: Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay anh Sinh không yêu cầu anh Phương phải trả lãi đối với khoản tiền vay còn nợ. Xét thấy đây là sự tự nguyện của đương sự và phù hợp với pháp luật nên cần chấp nhận.

[5] Tại phiên tòa hôm nay Đại diện VKS nhân dân huyện Phù Ninh có quan điểm: Vụ án thụ lý đúng quy định của pháp luật. Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay tuân thủ đúng các quy định của bộ luật tố tụng dân sự.

Về đường lối giải quyết vụ án: Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Xuân Sinh. Buộc anh Nguyễn Văn Phương phải có nghĩa vụ trả cho anh Sinh số tiền còn nợ là 148.000.000 đồng (Một trăm bốn mươi tám triệu đồng) và không phải trả lãi do anh Sinh không yêu cầu.

[6] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Xuân Sinh được chấp nhận nên anh Sinh không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm. Anh Nguyễn Văn Phương phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 463; Khoản 1 Điều 466; khoản 2 Điều 470; Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015. Khoản 1 điều 26, khoản 1 điều 35; khoản 1 Điều 39 Khoản 4 điều 147; Khoản 1 Điều 228; Điều 271; Khoản 1 điều 272 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Xuân Sinh.

Buộc anh Nguyễn Văn Phương có nghĩa vụ trả cho anh Nguyễn Xuân Sinh số tiền 148.000.000 đồng (Một trăm bốn mươi tám triệu đồng) và không phải trả lãi

Kể từ ngày anh Nguyễn Xuân Sinh có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, anh Nguyễn Văn Phương còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015.

Về án phí: Anh Nguyễn Văn Phương phải chịu 7.400.000 đồng (Bảy triệu bốn trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Anh Nguyễn Xuân Sinh không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho anh Sinh số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 3.750.000 đồng (Ba triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai số AA/2020/0001668 ngày 23/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm đương sự có mặt được quyền kháng cáo.

Anh Nguyễn Văn Phương vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKS ND huyện, tỉnh;
- T.H.A;
- Các đ-ơng sự;
- L-u: HS - VP.

**T/ M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa**

Tạ Thị Hồng Ngân

